

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3148 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu công nghệ cao; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Công văn số 4466/BNN-TCLN ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc góp ý dự thảo Quy chế hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ;

Theo đề nghị của: Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2784/TTr.SNN-TCCB ngày 02 tháng 8 năm 2021 và Công văn số 3037/SNN-VP ngày 19 tháng 8 năm 2021; Sở Nội vụ tại Công văn số 1813/SNV-TCBC ngày 24 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ, được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *B*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, NN (D.Hùng). *B*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Trung
Nguyễn Đức Trung

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA KHU LÂM NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
CAO VÙNG BẮC TRUNG BỘ
(Kèm theo Quyết định số 5148/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động và tổ chức quản lý của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021 (sau đây gọi là Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao).

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, công dân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào hoạt động lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu

Thúc đẩy phát triển ngành lâm nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao trong chuỗi giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp; phát triển lâm nghiệp bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường. Đến năm 2025, ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ trở thành ngành kinh tế động lực trong sản xuất và xuất khẩu của toàn khu vực Bắc Trung Bộ nói chung và tỉnh Nghệ An nói riêng. Xây dựng Nghệ An thành trung tâm sản xuất chế biến và xuất khẩu gỗ lớn ở Bắc Trung Bộ và khu vực Miền Trung.

Phấn đấu đưa kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản đến năm 2025 của vùng Bắc Trung Bộ đạt khoảng 2 tỷ USD, định hướng đến năm 2035 đạt khoảng 3 tỷ USD góp phần đạt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản ngoài gỗ của cả nước đến năm 2025 đạt từ 18 đến 20 tỷ USD.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ

1. Chức năng

Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao là khu công nghệ cao tập trung thực hiện hoạt động ứng dụng thành tựu nghiên cứu và phát triển công nghệ cao

vào lĩnh vực lâm nghiệp, tập trung lĩnh vực sản xuất giống lâm nghiệp, trồng rừng, chế biến gỗ và lâm sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An và vùng Bắc Trung Bộ.

2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn các mô hình: Sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; trồng rừng thâm canh gắn chứng chỉ rừng bền vững, trồng cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ.

b) Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất chế biến sâu đồ gỗ và lâm sản ngoài gỗ nhằm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

c) Liên kết các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp.

d) Đào tạo nhân lực công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp. Thu hút nguồn đầu tư, nhân lực công nghệ cao trong nước và ngoài nước thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ cao trong lâm nghiệp.

đ) Thực hiện các hoạt động thương mại ngành gỗ; tổ chức các hội chợ, triển lãm, trình diễn sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

e) Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật theo hướng thân thiện với môi trường. Khai thác và phát huy mọi tiềm năng, lợi thế về vị thế, tiềm năng của vùng như: Nguyên liệu, lao động tại chỗ, hạ tầng giao thông...

g) Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Một số yêu cầu về quy hoạch, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

1. Yêu cầu về quy hoạch

Trong quy hoạch chung Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao phải bố trí hợp lý vị trí, quy mô xây dựng cơ sở nghiên cứu sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu chế biến các sản phẩm từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ công nghệ cao và sàn giao dịch triển lãm giới thiệu gỗ nguyên liệu và sản phẩm chế biến từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ, đảm bảo mối quan hệ hữu cơ giữa các phân khu chức năng. Quy hoạch phải dành ưu tiên đất đai cho các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng trung tâm giống lâm nghiệp công nghệ cao, các nhà máy sản xuất chế biến gỗ ứng dụng công nghệ cao, các nhà máy sản xuất phụ trợ ngành gỗ. Hình thành khu chuyên biệt ứng dụng công nghệ cao theo hướng hình thành chuỗi sản xuất khép kín và chuyên môn hoá về sản phẩm lâm nghiệp từ khâu giống, rừng trồng, sản xuất chế biến và thương mại.

2. Yêu cầu về xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng các công trình trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Phải tuân thủ theo quy hoạch và theo đúng mục tiêu của các dự án đầu tư vào Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1. Hoạt động khoa học và công nghệ

a) Tham gia nghiên cứu và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp (giống, trồng rừng thâm canh, sản xuất chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ).

b) Nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Liên kết các hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp.

d) Chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp. Triển khai các mô hình khảo nghiệm, lưu giữ các nguồn gen quý hiếm về cây trồng được nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao từ các cơ sở nghiên cứu trong nước và nước ngoài.

2. Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao trong lâm nghiệp.

a) Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao bao gồm: Dạy nghề; đào tạo và huấn luyện công nhân, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý về ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp (từ khâu sản xuất giống, trồng rừng thâm canh chất lượng cao, sản xuất chế biến gỗ và lâm sản).

b) Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao trong ngành lâm nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo và các quy định khác liên quan.

3. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

a) Sản xuất sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

b) Thực hiện các hoạt động thương mại ngành gỗ; tổ chức hội chợ, triển lãm, trình diễn sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Thực hiện dịch vụ tư vấn công nghệ cao trong lâm nghiệp; dịch vụ cung ứng vật tư, thiết bị và tiêu thụ sản phẩm; các dịch vụ dân sinh khác.

d) Tham gia các hoạt động ươm tạo công nghệ cao lĩnh vực lâm nghiệp, ươm tạo doanh nghiệp lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

B

Điều 6. Vốn và chính sách ưu đãi đầu tư

1. Vốn đầu tư

Vốn ngân sách nhà nước từ: Ngân sách địa phương và ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư hạ tầng trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định; kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách địa phương; vốn của các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào các hoạt động ở Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao bao gồm: Các nguồn vốn tín dụng, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Chính sách ưu đãi đầu tư

Dự án đầu tư vào Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao để thực hiện việc nghiên cứu ứng dụng, đào tạo nhân lực công nghệ cao, sản xuất giống, sản xuất chế biến gỗ; lâm sản ngoài gỗ và thương mại được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành.

Điều 7. Tổ chức quản lý Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1. Về tổ chức quản lý

Việc quản lý hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao được giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Riêng đối với Phân khu 3 - Sàn giao dịch kết hợp triển lãm giới thiệu gỗ nguyên liệu và các sản phẩm chế biến từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ tại địa bàn các xã: Nghi Xá, Khánh Hợp, huyện Nghi Lộc thuộc phạm vi Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam do Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam quản lý nhà nước theo quy định.

2. Quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quản lý hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

a) Được sử dụng vốn theo quy định; đầu tư, gọi vốn đầu tư để xây dựng từng phần, từng hạng mục cơ sở hạ tầng hoặc một số hạng mục khác trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Thực hiện, tham mưu thực hiện công tác quản lý đất đai trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng và các công trình xây dựng trong Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

d) Phối hợp với các đơn vị hoạt động trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao để thực hiện các hoạt động nghiên cứu, đào tạo và ứng dụng công nghệ cao trong lâm nghiệp.

3. Nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quản lý hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành:

- Kế hoạch phát triển hàng năm, 05 năm và dài hạn đối với Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ.

- Kế hoạch đầu tư phát triển và dự toán ngân sách hàng năm (chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên).

- Cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án, nhà đầu tư vào đầu tư trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Danh mục các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn tiếp nhận viện trợ đầu tư phát triển Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Quy chế phối hợp giữa đơn vị quản lý Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam, các Sở, ngành, địa phương liên quan.

- Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản khác về Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Tổ chức, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; quy định và hướng dẫn thi hành các hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá trong nước và nước ngoài để thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

d) Quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch:

- Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức lập, quản lý, giám sát và thực hiện quy hoạch chi tiết xây dựng các phân khu chức năng.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng và phát triển Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Quản lý, sử dụng đất đai

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan:

+ Thực hiện việc tái định cư, đền bù, giải phóng mặt bằng tại Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

+ Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao hàng năm và 05 năm.

+ Thực hiện đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng trong khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư theo quyết định giao đất, cho thuê đất.

e) Quản lý đầu tư, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện:

- Quản lý các dự án ODA, các dự án tài trợ đầu tư vào Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tổ chức vận động đầu tư, tham mưu UBND tỉnh lựa chọn nhà đầu tư xây dựng hạ tầng, triển khai đấu thầu theo quy định và hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng thực hiện đầu tư vào Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hướng dẫn các nhà đầu tư, các doanh nghiệp xây dựng, kinh doanh, khai thác, sử dụng cơ sở hạ tầng theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật của nhà nước; thỏa thuận mức thu tiền sử dụng, dịch vụ liên quan tới hạ tầng.

f) Quản lý các dự án đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

- Đề xuất các hướng ưu tiên, các hình thức hỗ trợ đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp.

- Kiểm tra và xác nhận bằng văn bản đối với các nội dung đã trình bày trong Bản thuyết minh dự án ứng dụng công nghệ cao, đề tài, dự án nghiên cứu

và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp của tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

g) Quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững:

Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường, địa phương trong việc quản lý, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

h) Thực hiện quản lý lao động, cư trú và an ninh trật tự theo quy định hiện hành của pháp luật.

i) Hợp tác, đầu tư với nước ngoài và thương mại hóa sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

- Hợp tác, đầu tư với nước ngoài về công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp thực hiện theo quy định về hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu và phát triển các sản phẩm từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

k) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước thanh tra, kiểm tra các tổ chức, doanh nghiệp trong Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

l) Định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành có liên quan, Thủ tướng Chính phủ về tình hình đầu tư, xây dựng, phát triển, quản lý và hoạt động của Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật./.



WB